

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH Đ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 424/2023/HS-ST.

Ngày: 29- 12 -2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH Đ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Phi Hồng

Bà Trần Thanh Phương

- Thư ký phiên Tòa: Bà Quân Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 335/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 475/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Bùi Cẩm M**, sinh năm 1968 tại tỉnh Đ. Nơi đăng ký thường trú: khu phố H, thị trấn P, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn C (chết) và bà Đỗ Thị Ch (chết); có chồng Mã Thái H; có 02 con (lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1997).

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/9/2023 đến ngày 22/9/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. **Nguyễn Thị Ch**, sinh năm 1969 tại tỉnh Đ. Nơi đăng ký thường trú: khu phố H, thị trấn P, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Nh (chết) và bà Huỳnh Thị Ch (chết); có chồng là Lê Huy H (chết); có 02 con (lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2004).

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/9/2023 nhưng sau đó được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: bà Bùi Thị H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ (có đơn xin vắng mặt).

3. Bùi Cẩm V, sinh năm 1965 tại tỉnh Đ. Nơi đăng ký thường trú: khu phố H, thị trấn P; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn C (chết) và bà Đỗ Thị Ch (chết); có chồng Phan Văn Th; có 02 con (lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1997).

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/9/2023 đến ngày 22/9/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

4. Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1985 tại tỉnh Đ. Nơi đăng ký thường trú: Ấp 2, xã T, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th (chết) và bà Nguyễn Thị N; có chồng là Nguyễn Ngọc T; có 02 con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010).

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/9/2023 đến ngày 22/9/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

5. Phạm Thị Gi, sinh năm 1992 tại tỉnh Đ. Nơi đăng ký thường trú: khu phố H, thị trấn P, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn S và bà Phan Thị D; có 01 con sinh năm 2009.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/9/2023 đến ngày 22/9/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 13/9/2023 tại nhà của Bùi Cẩm M thuộc khu phố H, thị trấn P, huyện N, tỉnh Đ, Bùi Cẩm M, Nguyễn Thị Ch, Nguyễn Thị Ngọc L, Phạm Thị Gi rủ nhau đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi bài tứ sắc và kêu Bùi Cẩm V mua thêm 100 bộ bài tứ sắc, sau đó V sẽ thu tiền xâu của những người đánh bạc.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức chơi tứ sắc như sau: Trong bộ bài có 7 đạo quân (tướng, sĩ, tượng, xe, pháo, mã và tốt) mỗi đạo quân có 16 lá bài chia đều theo 4 màu, mỗi màu có 28 lá gồm xanh, vàng, trắng và đỏ. Người chia bài sẽ chia cho những người chơi mỗi người 20 lá bài, riêng người chia bài sẽ được chia 21 lá bài và được đánh đầu tiên. Số bài còn lại sẽ được để giữa bàn để các con bạc

có thể lấy thêm bài. Các con bạc sắp xếp bài, đánh và ăn bài của người khác để tạo thành các bộ sao cho không còn quân bài rác. Đánh đến khi nào bài của một người không còn quân rác thì thắng.

Quá trình đánh bạc:

- Bùi Cẩm M mang theo 2.190.000 đồng. M sử dụng 690.000 đồng để bạc đánh bạc và thắng 835.000 đồng, M nộp tiền xâu hết 40.000 đồng. Khi bị phát hiện, M bị thu giữ 100.000 đồng trên chiếu bạc, thu trên người 1.385.000 đồng dùng vào việc đánh bạc và 1.500.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc.

- Nguyễn Thị Ngọc L mang theo 2.940.000 đồng để đánh bạc và bị thua 400.000 đồng, L nộp tiền xâu hết 40.000 đồng. Khi bị phát hiện, L bị thu giữ 100.000 đồng trên chiếu bạc và 2.400.000 đồng trên người.

- Phạm Thị Gi mang theo 2.800.000 đồng để đánh bạc và bị thua 255.000 đồng, Gi nộp xâu hết 40.000 đồng. Khi bị phát hiện, Gi bị thu giữ 100.000 đồng trên chiếu bạc và 2.405.000 đồng trên người.

- Nguyễn Thị Ch mang theo 1.430.000 đồng để đánh bạc và bị thua 180.000 đồng, Ch nộp tiền xâu hết 40.000 đồng. Khi bị phát hiện, Ch bị thu giữ 100.000 đồng trên chiếu bạc và 1.110.000 đồng trên người.

Các con bạc đánh bạc đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, V thu tiền xâu được 160.000 đồng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

* Vật chứng, tài sản thu giữ:

- 160 bộ bài tứ sắc (158 bộ mới và 02 bộ đã sử dụng).

- Số tiền 7.860.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, gồm:

+ Số tiền 400.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc.

+ Số tiền 160.000 đồng của V thu tiền xâu mà có.

+ Số tiền 7.300.000 đồng thu giữ trên người các con bạc, cụ thể: Bùi Cẩm M 1.385.000 đồng, Nguyễn Thị Ngọc L 2.400.000 đồng, Phạm Thị Gi 2.405.000 đồng, Nguyễn Thị Ch 1.110.000 đồng,

- Tài sản không liên quan đến việc đánh bạc, Cơ quan điều tra đã giao trả gồm: Số tiền 1.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh của Bùi Cẩm M; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng hồng của Phạm Thị Gi; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đỏ của Nguyễn Thị Ch; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh của Bùi Cẩm V; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh của Nguyễn Thị Ngọc L.

* Tại bản cáo trạng số 313/CT.VKS-NT ngày 23/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đ truy tố các bị cáo Bùi Cẩm M, Nguyễn Thị Ch, Bùi Cẩm V, Nguyễn Thị Ngọc L, Phạm Thị Gi về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Bùi Cẩm M, Nguyễn Thị Ch, Bùi Cẩm V, Nguyễn Thị Ngọc L, Phạm Thị Gi mỗi bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 7.860.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, gồm: 400.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc, 160.000 đồng của V và 7.300.000 đồng thu giữ trên người các bị cáo còn lại; Tịch thu tiêu hủy 160 bộ bài tứ sắc (158 bộ mới và 02 bộ đã sử dụng) là công cụ để sử dụng vào việc phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Cẩm M, Nguyễn Thị Ch, Bùi Cẩm V, Nguyễn Thị Ngọc L, Phạm Thị Gi khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 13/9/2023 tại nhà của Bùi Cẩm V thuộc khu phố H, thị trấn P, huyện N, tỉnh Đ, Bùi Cẩm V cung cấp bài, giúp sức cho Bùi Cẩm M, Nguyễn Thị Ch, Nguyễn Thị Ngọc L, Phạm Thị Gi thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi bài tứ sắc với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 7.860.000 đồng. Các bị cáo Bùi Cẩm M, Nguyễn Thị Ch, Bùi Cẩm V, Nguyễn Thị Ngọc L, Phạm Thị Gi là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội. Vì vậy có đủ căn cứ và cơ sở xác định hành vi của các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng số 313/CT.VKS-NT ngày 23/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo Bùi Cẩm M, Nguyễn Thị Ch, Bùi Cẩm V, Nguyễn Thị Ngọc L, Phạm Thị Gi có nhân thân tốt.

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác.

Xét vai trò của từng bị cáo: Vụ án thuộc đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc còn V giúp sức bằng cách đi mua bài tứ sắc và thu tiền

xâu. Vì vậy cần căn cứ vào số tiền dùng vào việc đánh bạc và mức độ ăn thua của từng bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Bùi Cẩm M, Nguyễn Thị Ch, Bùi Cẩm V, Nguyễn Thị Ngọc L, Phạm Thị Gi phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo khi xem xét quyết định hình phạt nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật hình sự.

Đối với bị cáo Ch thuộc đối tượng hộ nghèo, hiện đang bị bệnh, còn bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang chăm sóc con bị bệnh tâm thần nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy các bị cáo Bùi Cẩm M, Nguyễn Thị Ch, Bùi Cẩm V, Nguyễn Thị Ngọc L, Phạm Thị Gi có nơi cư trú rõ ràng, số tiền dùng đánh bạc không lớn, mục đích của các bị cáo là thắng thua bằng tiền, mặt khác trong thời gian tại ngoại các bị cáo chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền theo quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Số tiền 7.860.000 đồng, gồm: 400.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc, 160.000 đồng của V và 7.300.000 đồng thu giữ trên người các bị cáo còn lại dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp pháp luật.

- 160 bộ bài tứ sắc (158 bộ mới và 02 bộ đã sử dụng) là công cụ để sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 1.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh của Bùi Cẩm M; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng hồng của Phạm Thị Gi; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đỏ của Nguyễn Thị Ch; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh của Bùi Cẩm V; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh của Nguyễn Thị Ngọc L do không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã giao trả cho chủ sở hữu là phù hợp pháp luật.

[6]. Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo Bùi Cẩm M, Nguyễn Thị Ch, Bùi Cẩm V, Nguyễn Thị Ngọc L, Phạm Thị Gi phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 326, 327 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Cẩm M, Nguyễn Thị Ch, Bùi Cẩm V, Nguyễn Thị Ngọc L, Phạm Thị Gi phạm tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bùi Cẩm M 25.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Bùi Cẩm V 20.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Gi 20.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ch 20.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L 20.000.000 đồng.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 160 bộ bài tứ sắc (158 bộ mới và 02 bộ đã sử dụng).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.860.000 đồng.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Đ đang tạm giữ theo biên bản giao nhận ngày 11/12/2023 và biên lai thu tiền số 0007304 ngày 11/12/2023).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Bùi Cẩm M, Nguyễn Thị Ch, Bùi Cẩm V, Nguyễn Thị Ngọc L, Phạm Thị Gi mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai